

BỘ TƯ PHÁP

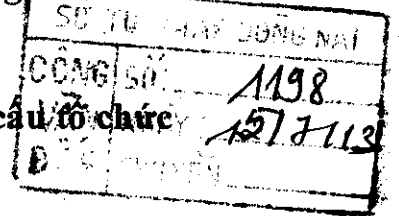
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1684/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Công tác phía Nam**



BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Công tác phía Nam là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, được thành lập trên cơ sở Cơ quan đại diện của Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ Phú Yên trở vào đến Cà Mau (sau đây gọi là Khu vực) theo uỷ quyền của Bộ trưởng; thực hiện công tác quản trị nội bộ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp tại Khu vực.

Cục Công tác phía Nam (sau đây gọi là Cục) có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Cục có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cục; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp.

2. Tham gia xây dựng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ hoặc các dự án, dự thảo văn bản khác theo đề nghị của các đơn vị thuộc Bộ.

3. Về tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại Khu vực:

a) Tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, giải pháp về xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của công tác Tư pháp, Thi hành án dân sự tại Khu vực và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn, triển khai, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, chính sách, kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác của Bộ tại Khu vực; chủ động đề xuất với Bộ trưởng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ công tác Tư pháp, Thi hành án dân sự tại Khu vực;

c) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình tổ chức, hoạt động và các đề xuất của cơ quan Tư pháp, Thi hành án dân sự trong Khu vực về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

d) Cung cấp thông tin, có ý kiến khi bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Ngành đối với các tập thể và cá nhân thuộc khu vực phía Nam.

4. Về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại Khu vực theo uỷ quyền của Bộ trưởng:

a) Làm đầu mối liên hệ, tiếp xúc, tổ chức các buổi làm việc giữa Bộ với cấp uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Khu vực; theo dõi, tổng hợp đề xuất của cấp uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực thi hành án dân sự, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp và các lĩnh vực khác theo uỷ quyền của Bộ trưởng;

c) Thực hiện một số quy trình, thủ tục trong công tác cán bộ của Bộ và của các cơ quan thi hành án dân sự theo uỷ quyền của Bộ trưởng;

d) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ, chủ động đề xuất các biện pháp khắc phục kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại Khu vực;

đ) Tổ chức tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, vào sổ theo dõi và thụ lý, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo theo trình tự, thủ tục của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

e) Theo dõi, kiểm tra, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra của Bộ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại Khu vực;

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng trình Bộ trưởng ban hành Quy chế phối hợp giữa Cục với các đơn vị thuộc Bộ, giữa Cục với Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự địa phương.

5. Về thực hiện công tác quản trị phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ tại Khu vực:

a) Tổ chức các Hội nghị giao ban Khu vực; chủ trì, phối hợp tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, giao ban, các kỳ thi của Bộ tại Khu vực; điều hành Hội nghị giao ban trực tuyến sơ kết, tổng kết Ngành hoặc Hội nghị tổng kết chuyên đề của Bộ hoặc Tổng cục Thi hành án dân sự tổ chức tại điểm cầu phía Nam tại thành phố Hồ Chí Minh theo phân công, uỷ quyền của Bộ trưởng;

b) Bảo đảm các điều kiện, phương tiện làm việc cho cán bộ, công chức của Bộ vào công tác tại Khu vực theo chế độ, chính sách hiện hành;

c) Đón và tiễn các đoàn khách quốc tế của Bộ đến công tác tại Khu vực;

d) Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của Bộ đã nghỉ hưu, thực hiện lễ tân, thăm hỏi, thăm viếng, tang lễ tại Khu vực theo sự chỉ đạo của Bộ trưởng.

6. Thực hiện các hoạt động thông tin, hỗ trợ và phối hợp công tác với các cơ quan tư pháp, thi hành án dân sự trong Khu vực theo phân công, uỷ quyền của Bộ trưởng và đề nghị của các cơ quan tư pháp, thi hành án dân sự trong Khu vực.

7. Tham gia nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Bộ trưởng.

9. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

10. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

11. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Cơ cấu tổ chức của Cục gồm:

a) Lãnh đạo Cục:

Lãnh đạo Cục gồm có Cục trưởng và không quá 03 (ba) Phó Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

b) Các đơn vị trực thuộc Cục:

- Văn phòng Cục;

- Phòng Công tác Thi hành án dân sự;

- Phòng Công tác Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp;

- Phòng Công tác Tư pháp khác;

- Trung tâm Thông tin, hỗ trợ pháp luật. Trung tâm Thông tin, hỗ trợ pháp luật là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức trực thuộc Cục do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Công tác phía Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Cục thuộc biên chế hành chính của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Công tác phía Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Biên chế sự nghiệp của Cục do Bộ trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Công tác phía Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ theo quy định của pháp luật về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng cán bộ, viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định cụ thể như sau:

1. Cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng và Thứ trưởng được phân công phụ trách; có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả giải quyết công việc được giao; đề xuất sửa đổi, bổ sung về cơ chế, chính sách chương trình, kế hoạch có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ và của đơn vị.

2. Cục có trách nhiệm chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Khi có vụ việc phát sinh trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại Khu vực, Cục có trách nhiệm kịp thời nắm thông tin, xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì phải báo cáo và phối hợp với các đơn vị đề xuất với Lãnh đạo Bộ biện pháp giải quyết vụ việc đó. Nếu có ý kiến khác nhau giữa Cục và đơn vị thuộc Bộ thì Cục có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ phụ trách đơn vị hoặc lĩnh vực đó.

3. Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thông báo với Cục khi triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình tại Khu vực.

4. Khi văn bản của Bộ hoặc của đơn vị thuộc Bộ được gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Khu vực, Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm đồng thời gửi văn bản đó đến Cục.

Khi ban hành văn bản hoặc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành văn bản gửi đến Bộ hoặc các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan Tư pháp và Thi hành án dân sự tại Khu vực có trách nhiệm đồng thời gửi văn bản đó đến Cục.

Khi gửi văn bản về Bộ, Cục có trách nhiệm đồng thời gửi văn bản đó về các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

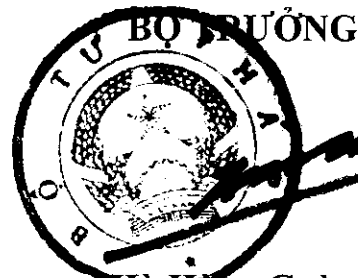
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2102/QĐ-BTP ngày 04 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan đại diện Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công tác phía Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./L

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Đảng ủy Bộ;
- Các tổ chức chính trị- xã hội cơ quan Bộ;
- Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Cục CTPN.



Hà Hùng Cường